

Số: 340 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 22 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Luật Thủy sản năm 2017 và các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, khắc phục các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Ngày 23/10/2017, Ủy ban Châu Âu (EC) cảnh báo “Thẻ vàng” đối với hoạt động khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định của Việt Nam (khai thác IUU) và đưa ra các khuyến nghị chính thức để Việt Nam tổ chức triển khai thực hiện nhằm cải thiện công tác quản lý nghề cá.

Tháng 5/2018 đoàn Thanh tra của Tổng vụ các vấn đề về biển và thủy sản của EC đã kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các khuyến nghị của EC tại Việt Nam và tiếp tục đưa ra 04 nhóm khuyến nghị để Việt Nam cần thực hiện chống khai thác IUU gồm: (1) Khung pháp lý, (2) Hệ thống theo dõi, giám sát và kiểm soát hoạt động tàu cá, (3) Thực thi pháp luật, (4) Truy xuất nguồn gốc thủy sản từ khai thác. Trong đó: Tỉnh Kiên Giang được chọn kiểm tra vào ngày 16/5/2018.

Ngay sau khi EC cảnh báo “Thẻ vàng” đối với sản phẩm thủy sản khai thác của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Châu Âu; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ban ngành Trung ương và UBND tỉnh Kiên Giang đã tập trung vào cuộc chỉ đạo, triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp để khắc phục khuyến nghị của EC về khai thác IUU. UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả triển khai thực hiện sau đợt kiểm tra của EC ngày 16/5/2018 tại tỉnh Kiên Giang như sau:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THỦY SẢN

1. Lĩnh vực khai thác thủy sản

Do điều kiện thiên nhiên ưu đãi, Kiên Giang là một trong những tỉnh có nghề khai thác hải sản khá phát triển. Tính đến tháng 9/2019, toàn tỉnh có 9.858 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét trở lên (*trong đó: Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên là 3.990 chiếc*). Các tàu khai thác hoạt động gần 20 loại nghề, thuộc 5 nhóm nghề chính: lưới kéo, lưới vây, lưới rê, nghề câu và hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản. Trong đó, hai nhóm nghề chiếm tỷ lệ lớn là nghề lưới kéo và lưới rê. Tổng sản lượng khai thác 09 tháng đầu năm 2019 là 450.593 tấn, đạt 76,24 % kế hoạch và tăng 2,87% so cùng kỳ.

2. Lĩnh vực nuôi trồng thủy sản

Bên cạnh thế mạnh về lĩnh vực khai thác hải sản (KTHS), thì lĩnh vực nuôi trồng thủy sản của tỉnh cũng khá phát triển. Với lợi thế diện tích đất tự nhiên lớn, nhiều sông ngòi, kênh rạch đổ ra biển, cộng với đường bờ biển dài và trên biển có nhiều hòn, đảo có thể nuôi trồng thủy sản, là điều kiện thuận lợi cho

Kiên Giang có đa dạng các hình thức và đối tượng nuôi trồng thủy sản (NTTS) trên cả 3 thủy vực: Mặn, lợ, ngọt.

- Tổng diện tích thả nuôi 241.984ha, đạt 96,6% kế hoạch. Trong đó một số đối tượng chính: Tôm nước lợ 126.305 ha, tăng 2,9% so với cùng kỳ và đạt 100,2% so với kế hoạch (tôm CN-BCN 2.649ha, tôm lúa 93.680 ha, tôm QCCT 29.976 ha); nhuyễn thể 20.406 ha, cua biển 65.555 ha, cá lồng bè 3.763 lồng và cá các loại 29.700 ha.

- Tổng sản lượng thu hoạch 9 tháng đạt 187.232 tấn, đạt 77,05% kế hoạch, tăng 7,88% so cùng kỳ. Riêng nuôi tôm nước lợ, sản lượng thu hoạch 9 tháng 67.833 tấn, đạt 89,70% kế hoạch và tăng 8,06% so cùng kỳ. Đang chuyển đổi dần từ nuôi tôm công nghiệp theo truyền thống sang nuôi tôm công nghiệp 2 giai đoạn (hiện nay chiếm khoảng 70-80% diện tích nuôi tôm công nghiệp). Mô hình này đang đem lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp cũng như người dân về các mặt như: Quản lý tốt thức ăn, hóa chất sử dụng; thời gian nuôi ngắn; dịch bệnh ít xảy ra; tỉ lệ sống cao và năng suất đạt từ 10-15 tấn/ha.

- Ngoài ra, UBND tỉnh đang xem xét phê duyệt và tổ chức thực hiện tốt Đề án phát triển nuôi biển theo hướng bền vững trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2030.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT THỦY SẢN NĂM 2017 VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Căn cứ Luật Thủy sản 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện như sau:

+ Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 16/07/2018 về việc tuyên truyền phổ biến các đạo luật mới được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 4.

+ Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 22/11/2018 về việc triển khai, phổ biến Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

+ Công văn số 833/UBND-KTCN ngày 01/7/2019 về việc tổ chức triển khai thực hiện Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Theo đó, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đã xây dựng kế hoạch, văn bản chỉ đạo để tổ chức triển khai thực hiện Luật Thủy sản tại từng ngành, từng địa phương, cụ thể như sau:

+ Sở Tư pháp: Đã tổ chức Hội nghị triển khai các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 4, trong đó có Luật Thủy sản số 18/2017/QH14.

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Ban hành Kế hoạch số 57/KH-SNNPTNT ngày 20/12/2018 về phối hợp, tổ chức tuyên truyền Luật Thủy sản; Kế hoạch số 53/KH-SNNPTNT ngày 19/9/2019 về tổng thể triển khai Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Phối hợp với Tổng cục Thủy sản tổ chức Hội nghị triển khai, phổ biến Luật Thủy sản và sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 2937/CT-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách

để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU tại tỉnh Kiên Giang.

2. Công tác tập huấn, tuyên truyền

Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động ngư dân cũng được UBND tỉnh trú trọng, UBND tỉnh đã chỉ đạo cho các sở, ngành, cơ quan báo đài và địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động ngư dân, chủ tàu, thuyền trưởng, các chủ nậu vựa và các doanh nghiệp về Luật Thủy sản năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành và chấp hành nghiêm các quy định về hoạt động khai thác IUU, cụ thể như:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức 27 lớp tuyên truyền phổ biến Luật Thủy sản cho hơn 1.261 lượt người tham dự; cấp phát 4.221 bộ tài liệu về ghi, nộp báo cáo khai thác, nhật ký khai thác và quy định về các hành vi khai thác bất hợp pháp, các quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Tổ chức được 05 lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xác nhận, chứng nhận nguyên liệu sản phẩm thủy sản xuất khẩu vào thị trường Châu Âu cho 211 cán bộ, ngư dân, chủ nậu vựa và doanh nghiệp đóng trên địa bàn Cảng, cấp phát khoảng 2.100 bộ hồ sơ bao gồm các mẫu biểu: Giấy kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác hải sản tại phụ lục Kế hoạch số 40/KH-UBND và Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT hướng dẫn ghi, nộp nhật ký khai thác, nhật ký thu mua chuyển tải, báo cáo khai thác thủy sản cho các tàu khi cặp cảng lên hàng thủy sản.

+ Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Đài tiếng nói Việt Nam (VOV), Ban Truyền hình tiếng Dân tộc-Đài Truyền hình Việt Nam, VTV Cần Thơ và Báo Kiên Giang thực hiện 09 phóng sự và 06 bài viết đưa tin tuyên truyền, phổ biến Luật Thủy sản năm 2017 và hoạt động triển khai chống khai thác IUU.

+ Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch số 25/KH-TTTT ngày 20/5/2019 về việc tuyên truyền các quy định của Việt Nam và các nước trong khu vực thực hiện Công điện số 732/CĐ-TTg và Kế hoạch số 30/KH-TTTT ngày 31/5/2019 về việc tuyên truyền, phổ biến trong tháng cao điểm về thực hiện Nghị định số 42/2019/NĐ-CP; đồng thời, tổ chức tháng cao điểm tuyên truyền Luật Thủy sản năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, đặt biệt là Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và các văn bản có liên quan đến chống khai thác IUU. Qua đó, đã thực hiện 15 phóng sự, 03 tin sâu và 01 phóng vấn trên Đài PTTH Kiên Giang và 03 bài viết đăng báo Kiên Giang, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Báo làng mới, biên soạn tài liệu tuyên truyền, xây dựng các kế hoạch tuyên truyền các quy định của Luật, kế hoạch tuyên truyền theo chuyên mục, theo thời điểm và các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp.

- Sở Ngoại vụ đã phối hợp với Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao tổ chức 01 lớp tuyên truyền về pháp luật cho cán bộ sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện và các xã, phường biên giới, biển đảo của tỉnh, đồn, trạm Biên phòng và các chủ tàu cá,

ngư dân với khoảng 120 đại biểu tham dự; phối hợp với Ủy ban biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao tổ chức 02 lớp tuyên truyền tại thành phố Rạch Giá về biên giới, biển đảo và phân giới cắm mốc cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh Kiên Giang, An Giang và Đồng Tháp với 180 đại biểu; tổ chức 02 lớp tuyên truyền tại Thị xã Hà Tiên cho cán bộ cơ sở và nhân dân trên khu vực biên giới thuộc thị xã Hà Tiên và huyện Giang Thành với 220 đại biểu tham dự.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang: Xây dựng tiết mục “Đánh bắt trên vùng biển đặc quyền của Việt Nam” và Chương trình Đối thoại trực tiếp với chủ đề: “Ngăn chặn, giảm thiểu, loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, IUU”; thực hiện 01 chương trình đối thoại trực tiếp với chủ đề: “Kiên Giang đầy mạnh tuyên truyền ngăn chặn tình trạng ngư dân đánh bắt trái phép trên vùng biển nước ngoài”; Phát sóng 105 tin, bài tuyên truyền.

- Báo Kiên Giang có 15 tin, bài, ảnh tuyên truyền; Hệ thống Đài Truyền thanh các huyện, thành phố bình quân mỗi đài có 200 tin, bài (riêng thành phố Rạch Giá có 350 tin, bài, 08 phóng sự, 15 thông báo danh sách các tàu cá vi phạm) tuyên truyền Công điện số 732/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 2937/CT-UBND của UBND tỉnh Kiên Giang.

3. Công tác quản lý tàu cá và cấp giấy phép khai thác thủy sản

3.1. Công tác quản lý tàu cá

- Tính đến 30/9/2019, tổng số tàu cá của tỉnh Kiên Giang là 9.858 chiếc, trong đó:

+ Tàu khai thác là 9.436 chiếc, tàu dịch vụ hậu cần nghề cá là 422 chiếc

+ Trong 9.858 chiếc, có 3.990 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên (trong đó: Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m đến dưới 24m là 3.372 chiếc; tàu từ 24m trở lên là 618 chiếc).

- Hiện nay UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 về việc phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, trong đó phân cấp quản lý, đăng ký tàu cá và cấp giấy phép khai thác thủy sản cho 09 huyện, thành phố có biển nhóm tàu cá có chiều dài lớn từ 6 mét đến dưới 12 mét (không thực hiện phân cấp đăng kiểm tàu cá do chưa đủ điều kiện về đăng kiểm viên). UBND cấp huyện có biển phân công Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và PTNT tổ chức đăng ký tàu cá và cấp giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đến dưới 12 mét.

3.2. Công tác cấp giấy phép khai thác thủy sản

- Trong năm 2018: cấp được 3.195 giấy phép, trong đó: cấp phép cho tàu hoạt động xa bờ (tàu có công suất từ 90CV trở lên) là 2.949 giấy,

- Từ 01/01/2019 đến 30/9/2019: thực hiện Quyết định số 1481/QĐ-BNN-TCTS ngày 02/5/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc giao hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; tỉnh Kiên Giang được giao hạn ngạch 4.060 Giấy phép khai thác thủy sản tại vùng khơi cho 07 nhóm nghề (nghề lưới kéo: 2.830; lưới vây: 258; lưới rã: 411; nghề câu: 90; lồng bẫy: 06; dịch vụ hậu cần: 414; nghề khác: 51 Giấy phép). Kết quả 09 tháng đầu năm 2019, Chi cục Thủy sản đã tiến hành cấp 3.263



giấy phép khai thác thủy sản, trong đó: Cấp theo hạn ngạch vùng khơi 2.588 giấy, cấp chưa theo hạn ngạch 675 giấy (*trong đó: 81 giấy phép của tàu có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên; 594 giấy phép của tàu nhỏ hơn 15m*).

4. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền

- UBND tỉnh giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng 03 Quyết định về: (1) Quyết định ban hành Quy định về quản lý hoạt động khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; (2) Quyết định ban hành tiêu chí đặc thù về đóng mới, cải hoán, thuê mua tàu cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; (3) Quyết định ban hành Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang để trình UBND tỉnh ban hành trong năm 2019 (*03 Quyết định đang trong quá trình dự thảo đóng góp ý kiến*).

- Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo và cấp kinh phí cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với: Viện Nghiên cứu Hải sản Hải phòng triển khai thực hiện Dự án “*Điều tra các nghề khai thác vùng biển ven bờ và vùng lộng biển Kiên Giang; đề xuất sắp xếp lại cơ cấu nghề khai thác vùng biển ven bờ và vùng lộng biển Kiên Giang*” làm cơ sở để tham mưu UBND tỉnh sắp xếp lại cơ cấu các nghề khai thác của tỉnh cho phù hợp và công bố hạn ngạch giấy phép khai thác vùng biển ven bờ và vùng lộng của tỉnh theo quy định của Luật Thủy sản 2017; Phối hợp với Viện hải dương học Nha Trang thực hiện Dự án “*Điều tra, khảo sát hiện trạng đa dạng sinh học và đề xuất điều chỉnh phạm vi, diện tích các phân khu chức năng trong KBTB Phú Quốc*”, làm cơ sở để tham mưu UBND điều chỉnh phạm vi, diện tích Khu bảo tồn biển Phú Quốc theo quy định của Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Công tác rà soát, lập danh sách cảng chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác và cảng cá chỉ định cho tàu cá từ 15m trở lên cập cảng

- Theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 21/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 thì tổng cảng cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang là 11 cảng cá (trong đó: 01 cảng cá loại I và 10 cảng cá loại II). Tính đế thời điểm hiện nay đã đầu tư xây dựng 05 cảng cá (trong đó: 01 cảng cá loại I và 04 cảng cá loại II).

- Hiện nay, tỉnh Kiên Giang có 02 cảng cá được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố là cảng cá chỉ định để xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác và cảng cá chỉ định cho tàu cá hoạt động từ vùng khơi trở ra cập cảng: Cảng cá Tắc Cậu (loại I) và Cảng cá An Thới (loại II), theo Quyết định số 988/QĐ-BNN-TCTS ngày 26/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 03 cảng cá còn lại do chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định nên chưa đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố cảng cá chỉ định để xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác.

6. Công tác rà soát, báo cáo khu neo đậu tránh trú bão hàng năm và tổ chức triển khai quản lý đối với các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão sau khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố

- Theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg thì tổng số khu neo đậu tránh trú bão trên địa bàn tỉnh Kiên Giang là 13 khu, trong đó 02 khu neo đậu được công bố và đã đi vào hoạt động là: Khu neo đậu Cửa sông Lình Huỳnh, huyện Hòn Đất (cấp tỉnh) và khu neo đậu Đảo Hòn Tre, huyện Kiên Hải (cấp vùng), theo Quyết định số 1121/QĐ-BNN-TCTS ngày 04/4/2019 của Bộ Nông nghiệp & PTNT; 02 khu neo đậu đang triển khai thi công là Khu neo đậu Cửa Sông Cái Lón, Cái Bé, huyện Châu Thành và khu neo đậu kết hợp cảng cá Mũi Gành Dầu, huyện Phú Quốc.

- UBND tỉnh đã giao cho Ban quản lý cảng cá, bến cá trực tiếp quản lý toàn bộ hệ thống cảng cá trong tỉnh, còn 02 khu neo đậu tránh trú bão (Đảo Hòn Tre, huyện Kiên Hải và Cửa sông Lình Huỳnh, huyện Hòn Đất) giao UBND huyện quản lý.

III. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP CHỐNG KHAI THÁC IUU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện và ban hành văn bản

Thực hiện Chỉ thị số 689/CT-TTg ngày 18/5/2010, Công điện số 732/CĐ-TTg ngày 28/5/2017, Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU; Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động Quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU đến năm 2025 và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện sau:

1.1. Tỉnh ủy

- Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 14/11/2016 về việc tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong khai thác và nuôi trồng thủy sản trên vùng biển Kiên Giang.

1.2. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh

- Chỉ thị số 464/CT-UBND ngày 10/3/2015 về việc nghiêm cấm tàu cá Kiên Giang sơn tàu giống tàu cá nước ngoài.

- Chỉ thị số 2937/CT-UBND ngày 29/12/2017 triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tại tỉnh Kiên Giang.

- Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05/3/2018 thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo hướng dẫn của Ủy ban Châu Âu (*được thay thế, sửa đổi thành Kế hoạch 134/KH-UBND, ngày 10/9/2019 thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang*).

- Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 03/5/2018 triển khai thực hiện Kế hoạch hành động Quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải IUU đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh về IUU.

Ngoài ra, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ngành và địa phương tăng cường công tác chống khai thác IUU, nhằm để ngăn chặn và chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân Kiên Giang khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

1.3. Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố ven biển, đảo

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh xây dựng Kế hoạch số 26/KH-SNN-BĐBP ngày 30/3/2018 phối hợp thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND tỉnh.

- Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố ven biển, đảo theo chức năng, nhiệm vụ được giao đã xây dựng kế hoạch, giải pháp tổ chức triển khai thực hiện công điện, chỉ thị, quyết định và ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chống khai thác IUU.

2. Công tác kiểm soát, ngăn chặn tàu cá vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài theo các khuyến nghị của EC

2.1. Công tác ký kết phối hợp

- Ký kết Quy chế phối hợp số 208/QCPH-UBND ngày 14/01/2019 giữa UBND các tỉnh Bến Tre, Bình Thuận, Tiền Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Kiên Giang và Cà Mau trong công tác quản lý tàu cá hoạt động khai thác thủy sản trên biển.

- Ký kết Quy chế phối hợp số 1435/QCPH-UBND-V5HQ-CSB4-HĐ28-CCKNV5, ngày 01/7/2019 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và Bộ Tư lệnh Vùng 5 Hải quân, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4, Hải Đoàn 28, Chi cục Kiểm ngư Vùng 5 trong công tác quản lý các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thủy sản.

Theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố ven biển, đảo phối hợp chặt chẽ với sở, ngành các tỉnh và các lực lượng chức năng đóng quân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả 02 Quy chế phối hợp để quản lý tốt các hoạt động khai thác thủy sản trên vùng biển tỉnh Kiên Giang.

2.2. Công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý tàu cá vi phạm trên biển

Các sở ngành đã tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển để tiến hành xử lý các tàu cá vi phạm và có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép. Theo đó, từ tháng 01/2018 đến tháng 9/2019 đã tiến hành tuần tra và xử lý các tàu vi phạm, cụ thể như:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Công an tỉnh tổ chức 03 đợt cao điểm tuần tra, kiểm soát tiến hành kiểm tra 871 phương tiện lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 118 phương tiện.

- Các đồn, trạm kiểm soát Biên phòng, hải đội 2 tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ phương tiện nghề cá (nhất là số phương tiện đăng ký hành nghề khai thác xa bờ). Kiên quyết không lập thủ tục xuất bến cho các

phương tiện không thực hiện việc ký cam kết, không chấp hành đầy đủ các quy định hoặc thiếu các loại giấy tờ cần thiết, hệ thống thông tin định vị và các trang thiết bị an toàn, cứu hộ, cứu nạn khác. Theo đó, các đơn vị đồn, trạm, hải đội đã tổ chức 336 lượt/2.112 cán bộ, chiến sĩ tham gia, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 334 phương tiện.

- Lực lượng thanh tra chuyên ngành thủy sản đã tổ chức 98 cuộc thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác thủy sản trên biển, đã kiểm tra 799 phương tiện, tiến hành lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 533 vụ. Ngoài ra, thực hiện Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo cho Chi cục Thủy sản phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Công an tỉnh tổ chức 02 đợt cao điểm (tháng 7 và tháng 10/2019) ra quân tuần tra, kiểm soát trên biển để tuyên truyền và xử lý nghiêm các tàu vi phạm khai thác IUU. Trong quá trình tuần tra, kiểm tra kiểm soát đã tiến hành kiểm 97 phương tiện, lập biên bản vi phạm hành chính 20 phương tiện.

- Công an tỉnh đã tăng cường nắm tình hình, điều tra, phát hiện một số vụ việc tổ chức, cá nhân môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài như: điều tra, xác minh thu thập, tài liệu chứng cứ của 03 nhóm đối tượng đưa 110 phương tiện sang Malaixia, Indonexia khai thác hải sản trái phép, thuộc tàu cá và ngư dân về nước trái pháp luật.

Trong quá trình phối hợp tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển và công tác điều tra, xác minh từ tháng 01/2018 đến 9/2019 lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh đã xử phạt vi phạm hành chính 55 vụ (55 đối tượng), 79 phương tiện với hành vi đưa tàu cá đi khai thác thuỷ sản trái phép ở vùng biển nước ngoài, quyết định xử phạt với số tiền là 4.795.000.000 đồng.

- Tờ giấy phép khai thác thủy sản 55 phương tiện (trong thời hạn 06 tháng)

- Tờ quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng 16 đối tượng (trong thời từ 4,5 tháng).

2.3. Về công bố danh sách tàu cá khai thác IUU

- Thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 2937/CT-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh. Theo đó hàng tháng Sở Nông nghiệp & PTNT tổng hợp công bố công khai danh sách tàu cá và chủ tàu vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép, gửi các địa phương công bố công khai danh sách tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp trên thông tin đại chúng của địa phương; tiến hành điều tra, xác minh và xử lý vi phạm theo đúng quy định và báo cáo về cơ quan thường trực Tổ công tác liên ngành 689 tỉnh.

+ Năm 2018 đã công bố công khai 58 tàu cá và chủ tàu;

+ Riêng 09 tháng đầu năm 2019 đã công bố 50 tàu cá (trong đó: tháng 12/2018 có 09 tàu cá, từ tháng 01 đến tháng 9/2019 có 41 tàu cá).

- Thực hiện Điều 8, Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cơ quan quản lý thủy

sản cấp tỉnh, hàng tuần rà soát, tổng hợp, lập danh sách tàu cá đưa vào, đưa ra tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp báo cáo Tổng cục Thủy sản, theo đó:

+ Ngày 17/7/2019 Chi cục Thủy sản đã ban hành Công văn số 342/CCTS-TTPC gửi Tổng cục Thủy sản đưa ra tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp 48 tàu cá thực hiện xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định. Đến ngày 09/8/2019 Tổng cục Thủy sản đã đưa ra khỏi danh sách tàu cá khai thác bất hợp pháp 48 tàu cá.

+ Ngày 12/8/2019 Chi cục Thủy sản ban hành Công văn số 398/CCTS-TTPC gửi Tổng cục Thủy sản đưa ra khỏi danh sách tàu cá khai thác bất hợp pháp đối với 03 tàu cá thực hiện xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

3. Công tác triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá

3.1. Kết quả triển khai lắp đặt

Toàn tỉnh có 3.990 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên thuộc diện phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình; trong đó: tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m đến dưới 24m là 3.372 tàu, từ 24m trở lên là 618 tàu.

Tính đến ngày 30/9/2019, toàn tỉnh Kiên Giang đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho 2.932 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên, chiếm 73,4% so với tổng số tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên của tỉnh. Riêng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên đã lắp được là 572 tàu, chiếm 92,5% trong tổng số tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên của tỉnh (618 tàu), cụ thể như sau:

- Đối với hệ thống quản lý chung của tỉnh do 05 đơn vị (VNPT, Viettel, Zunibal, Vishipel và Bình Anh) cung cấp: Đã lắp đặt và đưa lên hệ thống phần mềm chung 2.682 tàu cá (kết nối 1.712 thiết bị, chiếm 63,8% tổng số tàu đã đưa lên hệ thống).

- Đối với hệ thống Movimar: Đến nay, đã lắp đặt được 250 thiết bị cho nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên. Số tàu kết nối với hệ thống giám sát hàng ngày khoảng 95-110 thiết bị (chỉ chiếm từ 38 - 44% so với tổng số tàu cá đã lắp đặt thiết bị).

3.2. Một số công tác triển khai cải thiện tình trạng tàu cá mất kết nối với hệ thống

Nhìn chung công tác triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá đạt hiệu quả cao theo đúng tinh thần của Luật Thủy sản. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tàu cá mất kết nối với hệ thống giám sát tàu cá của tỉnh.

- Để khắc phục tình trạng tàu cá mất kết nối với trạm bờ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo cho Chi cục Thủy sản trong tháng 4 và tháng 6/2019 thành lập 02 đoàn công tác làm việc với 143 chủ phương tiện có hơn 220 tàu tắt thiết bị giám sát hành trình để tuyên truyền, nhắc nhở và yêu cầu chủ tàu cá ký cam kết phải bật thiết bị giám sát hành trình 24/24 giờ để kết nối với trạm bờ của Chi cục Thủy sản. Các trường hợp cố tình vi phạm sẽ bị xử lý theo Nghị định 42/2019/NĐ-CP.

- Qua hệ thống giám sát tàu cá của tỉnh, tất cả các tàu cá lắp đặt thiết bị giám sát hành trình khi hoạt động khai thác thủy sản trên biển đều được Chi cục Thủy sản giám sát hàng ngày và điện thoại nhắc nhở các chủ tàu cá yêu cầu các

thuyền trưởng đưa tàu cá quay về khi hoạt động vượt ranh giới của vùng biển Việt Nam hoặc tắt thiết bị giám sát hành trình (mất kết nối với hệ thống giám sát tàu cá của tỉnh).

- Đối với những tàu cá đã được nhắc nhở mà chủ tàu không đưa tàu cá về vùng biển Việt Nam hay không bật thiết bị giám sát hành trình thì Chi cục Thủy sản có văn bản cảnh báo gửi các chủ tàu và cơ quan chức năng phối hợp xử lý khi tàu về bờ. Tính đến ngày 30/9/2019 Chi cục Thủy sản đã phát hành 67 văn bản cảnh báo với 78 tàu cá vượt ra khỏi vùng biển Việt Nam và tắt thiết bị giám sát hành trình, (*trong đó: 53 tàu vượt ranh giới và tắt thiết bị, có 25 tàu vượt ranh giới; có 04 tàu cảnh báo lần 2 và 04 tàu cảnh báo lần 3*).

- Ngoài ra, Chi cục Thủy sản đã xây dựng quy trình áp dụng xử lý các quy định về quản lý trên hệ thống giám sát tàu cá Kiên Giang.

4. Công tác truy xuất nguồn gốc thủy sản

4.1. Thực hiện kiểm soát tàu cá ra, vào cảng; giám sát việc bốc dỡ thủy sản tại cảng

Thực hiện Quyết định số 27/QĐ-BNN-TCTS ngày 05/01/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành tài liệu hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá theo hướng dẫn của Ủy ban Châu Âu (EC). UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05/3/2018 (*nay được thay thế Kế hoạch 134/KH-UBND, ngày 10/9/2019 thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT*), giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo cho các đơn vị trực thuộc và các đồn, trạm thực hiện tốt việc thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra, vào cảng.

a) Ban quản lý Cảng cá (kiểm soát tàu cá cập cảng lên cá):

- 100% tàu cá khi cập cảng đều được kiểm tra, thu nhật ký khai thác, nhật ký thu mua chuyển tải, báo cáo khai thác theo quy định. Kiểm tra sản lượng khai thác và xác nhận vào mục B mẫu Giấy kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác hải sản theo Kế hoạch số 40/KH-UBND.

- Khi kiểm tra phát hiện tàu cá cập cảng nằm trong danh sách tàu cá khai thác IUU hoặc chưa được Trạm kiểm soát Biên phòng xác nhận vào mục A mẫu Giấy kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác hải sản thì Ban quản lý cảng cá từ chối không cho bốc dỡ thủy sản và báo cáo cho Đoàn Thanh tra, kiểm soát nghề cá tại cảng xử lý theo quy định.

b) Văn phòng thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá tại cảng cá (Tổ kiểm tra tại cảng):

- Thực hiện Quyết định số 27/QĐ-BNN-TCTS ngày 05/01/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05/3/2018 về thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo hướng dẫn của Ủy ban Châu Âu (EC). Theo đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh đã xây dựng Kế hoạch phối hợp số 26/KH-SNN-BĐBP ngày 30/3/2018 thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; đồng thời chỉ đạo Chi cục Thủy sản và Ban quản lý cảng cá, bến cá phối hợp với Cảnh sát

đường thủy, Đồn Biên phòng Tây Yên thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và bố trí 01 tàu thanh tra chuyên ngành thủy sản neo đậu tại Cảng cá Tắc Cậu thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát khi tàu cập cảng, lên cá.

- Đến ngày 01/01/2019 Luật Thủy sản năm 2017 có hiệu lực. Theo đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018. Để thực hiện tốt việc kiểm soát tàu cá cập cảng, rời cảng theo Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch 134/KH-UBND, ngày 10/9/2019 thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang thay thế Kế hoạch số 40/KH-UBND. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo cho Chi cục Thủy sản và Ban quản lý cảng cá, bến cá phối hợp với Đồn Biên phòng Tây Yên thành lập Tổ thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tại cảng cá và bến Vành phòng làm việc tại cảng. Qua 09 tháng đầu năm 2019 (tính đến ngày 30/9/2019) đã tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá cập cảng, rời cảng như sau:

+ Kiểm tra 3.070 lượt tàu cá cập, rời cảng (cập cảng 1.535 tàu, rời cảng 1.348 tàu). Trong đó: Tàu cá cập, rời cảng có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên là 2.366 lượt; Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét là 704 lượt.

+ Qua thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tại cảng đã tiến hành xử lý vi phạm hành chính 23 trường hợp với các hành vi vi phạm tháo thiết bị giám sát hành trình; thuyền trưởng, máy trưởng không có văn bằng hoặc chứng chỉ theo quy định; không thông báo cho tổ chức quản lý cảng cá trước khi vào cảng theo quy định (trước 01 giờ); không có sổ nhật ký khai thác thủy sản.

c) *Đồn/ Trạm kiểm soát Biên phòng (kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến đi khai thác):*

- Công tác kiểm tra, kiểm soát tại trạm Biên phòng: Từ tháng 3/2018 đến tháng 9/2019 các Đồn, trạm Biên phòng tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến của trạm kiểm soát Biên phòng, đã tiến hành xác nhận vào Mục A mẫu giấy kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác hải sản cho 30.030 phiếu theo Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh và được thay thế Kế hoạch 134/KH-UBND, ngày 10/9/2019 (*trong đó: Từ tháng 3-12/2018 xác nhận 14.701 phiếu xuất, nhập bến, từ tháng 01-9/2019 xác nhận 15.329 phiếu xuất, nhập bến*). Ngoài ra, trong quá trình kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến đã yêu cầu 256 phương tiện khắc phục đầy đủ thủ tục giấy tờ theo quy định mới cho xuất bến.

4.2. Thực hiện xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác

- Trong năm 2018, đã cấp 141 Giấy xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác cho 24 chủ hàng xuất khẩu trong và ngoài tỉnh với khối lượng 10.987 tấn nguyên liệu (*trong đó: Từ ngày 01/01-16/3/2018 Chi cục Thủy sản cấp 106 Giấy xác nhận cho 16 chủ hàng với khối lượng 8.263 tấn; từ ngày 17/3-31/12/2018, BQL Cảng cá, bến cá cấp 35 Giấy xác nhận cho 08 chủ hàng với khối lượng 2.724 tấn*); tiếp nhận và cấp 386 Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác cho 16 chủ hàng xuất khẩu với khối lượng 4.941 tấn sản phẩm

(theo quy định tại Thông tư số 02/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/01/2018 của Bộ Nông nghiệp & PTNT).

- Trong 09 tháng đầu năm 2019 (tính đến ngày 30/9/2019), BQL Cảng cá, bến cá cấp 09 Giấy xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác cho 04 chủ hàng chủ xuất khẩu với khối lượng trên 142 tấn nguyên liệu; Chi cục Thủy sản đã cấp 125 giấy chứng nhận sản phẩm thủy sản khai thác xuất khẩu vào thị trường Châu Âu cho 13 chủ hàng xuất khẩu với khối lượng 1.603 tấn sản phẩm (theo quy định tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Về triển khai Luật Thủy sản năm 2017

- Công tác phối hợp trong tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo của các sở, ngành và địa phương chưa kịp thời, nhiều địa phương (UBND cấp huyện) chưa xác định nhiệm vụ triển khai thực thi Luật Thủy sản và chống khai thác IUU là nhiệm vụ cấp bách, quan trọng để tập trung chỉ đạo, giải quyết nêu công tác kiểm tra thực thi trong thực tiễn chưa sâu; chưa nghiêm túc; còn một số địa phương chưa xây dựng kế hoạch triển khai Luật Thủy sản và kế hoạch chống khai thác IUU.

- Luật Thủy sản đã chuyển từ quản lý tàu cá theo công suất sang quản lý theo chiều dài và phân vùng hoạt động khai thác thủy sản đối với tàu cá theo hướng tàu cá ở vùng nào chỉ được phép hoạt động ở vùng đó (tương ứng với chiều dài tàu). Theo các quy định này thì hiện nay đã vô tình làm tăng áp lực khai thác trong vùng biển ven bờ (tăng gấp 02 lần).

- Điều 52 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định điều kiện cơ sở đóng mới, cải hoán tàu cá vỏ gỗ có bộ phận giám sát, quản lý chất lượng và đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật tối thiểu theo quy định tại mục 5, Phụ lục VI (ban hành theo Nghị định 26). Theo đó, phải có mỗi chuyên ngành 2 người (đối với Cơ sở loại I): tốt nghiệp đại học Vỏ tàu thủy, Khai thác tàu thủy, Máy tàu thủy, Điện tàu thủy hoặc điện lạnh. Hiện tại các cơ sở tại Kiên Giang không thể đáp ứng được tiêu chuẩn này đồng nghĩa với việc không có cơ sở đóng tàu vỏ gỗ nào được Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá.

- Với địa bàn rộng, đa dạng loại hình, đối tượng nuôi nên việc thực hiện cấp xác nhận đăng ký nuôi đối tượng chủ lực, nuôi lồng bè kết hợp cấp mã số cơ sở nuôi và cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 sẽ gặp không ít khó khăn.

- Theo Luật Thủy sản năm 2017, địa phương (UBND tỉnh và cơ quan quản lý thủy sản cấp tỉnh) thực hiện việc giao khu vực biển để NTTS và cấp phép NTTS trên biển “trong phạm vi vùng biển tính từ mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm đến 06 hải lý”; các trường hợp khác thuộc thẩm quyền của các cơ quan Trung ương. Tuy nhiên, hiện nay chưa xác định được “mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm” và mép nước được tính như thế nào (từ bờ của đất liền hay từ bờ của các đảo). Do vậy, việc cấp phép NTTS trên biển và giao khu vực biển để NTTS tại Kiên Giang còn vướng mắc,

do đặc thù của tỉnh có nhiều đảo, trong số đó có khá nhiều đảo cách xa đất liền hơn 06 hải lý.

- Nghề nuôi biển của Kiên Giang mặc dù còn nhiều tiềm năng nhưng còn thiếu cơ chế chính sách để thu hút, khuyến khích doanh nghiệp, người dân mạnh dạn đầu tư. Ngoài ra, tỉnh cũng còn đang thiếu các nhà máy sản xuất thức ăn công nghiệp, chế biến xuất khẩu cá thương phẩm và các trại sản xuất giống cá biển tại chỗ có quy mô để phục vụ nghề nuôi phát triển.

2. Về thực hiện các khuyến nghị của EC về chống khai thác IUU

2.1. Kiểm soát, ngăn chặn tàu cá vi phạm nước ngoài

- Mặc dù các sở, ngành và chính quyền địa phương đã nỗ lực trong công tác tuyên truyền, vận động ngư dân cũng như triển khai các giải pháp kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý nghiêm các chủ tàu, thuyền trưởng có tình đưa tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, tuy nhiên đến nay Kiên Giang vẫn còn xảy ra tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép (*theo Chỉ thị số 45/CT-TTg là chấm dứt trước ngày 30/6/2018*).

Theo số liệu của các sở, ngành và lực lượng chức năng cung cấp:

+ Năm 2018 có 67 tàu, 664 ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài, trong đó: Malaixia: 33 tàu, 366 ngư dân; Indonexia: 08 tàu, 100 ngư dân; Thái Lan: 04 tàu, 26 ngư dân; Campuchia: 22 tàu, 172 ngư dân (so với năm 2017 số tàu vi phạm không giảm mà còn tăng về số người vi phạm là 124 người, số tàu vi phạm năm 2017 là 67 tàu, 540 ngư dân)

+ Trong 09 tháng đầu năm 2019 (tính đến ngày 30/9/2019) tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài ngày càng nhiều và có chiều hướng diễn biến phức tạp, đặc biệt là vùng biển giáp ranh, chồng lấn. Theo đó, có 41 tàu, 440 ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài, trong đó: Malaixia: 28 tàu, 310 ngư dân; Indonexia: 11 tàu, 116 ngư dân; Campuchia: 02 tàu, 14 ngư dân (*so với 9 tháng đầu năm 2018 tăng 08 tàu, 109 người, số tàu vi phạm 9 tháng đầu năm 2018 là 33 tàu, 311 ngư dân*)

- Công tác xử lý các chủ tàu và thuyền trưởng có tình vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái phép còn hạn chế so với số lượng tàu vi phạm.

- Công tác điều tra, xác minh và đưa ra khởi tố hình sự đối với các tổ chức, cá nhân móc nối với các nước để đưa tàu cá sang hoạt động khai thác trái phép đến nay vẫn còn chậm.

2.2. Công tác triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá

- Nhìn chung đến nay công tác triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá của tỉnh Kiên Giang đạt hiệu quả cao theo đúng tinh thần của Luật Thủy sản và Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tàu cá mất kết nối với hệ thống giám sát tàu cá của tỉnh (đặc biệt là ở nhóm tàu lắp thiết bị Movimar, số tàu kết nối không quá 50%).

2.3. Kiểm soát tàu cá ra, vào cảng

- Sự phối hợp giữa các lực lượng chức năng (Đoàn thanh tra tại cảng, Đồn/Trạm Kiểm soát Biên phòng và BQL Cảng cá, bến cá chưa nhịp nhàng, linh

hoạt; năng lực cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu; một số nơi, một vài thời điểm công tác kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến còn sơ hở, chưa chặt chẽ.

- Công tác phối hợp giữa các lực lượng và sở, ngành trong việc cung cấp, trao đổi thông tin các vấn đề có liên quan đến việc tàu xuất, nhập bến cũng như việc ngăn chặn tàu cá vi phạm chưa được kịp thời và thường xuyên.

2.4. Thực hiện xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác

- Vẫn còn một số tàu chủ tàu, thuyền trưởng tàu khai thác, tàu dịch vụ hậu cần nghề cá thực hiện chưa nghiêm việc ghi, nộp sổ nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải; nếu có ghi thì chỉ ghi mang tính đối phó chưa có độ chính xác và chưa đầy đủ nên vẫn còn phải điều chỉnh.

- Nhiều doanh nghiệp chế biến xuất khẩu thủy sản không mua nguyên liệu trực tiếp từ tàu cá cập cảng mà mua qua nậu/vựa hoặc mua từ nơi khác (không qua cảng cá).

V. CÔNG TÁC TIẾP, LÀM VIỆC VỚI ĐOÀN THANH TRA EC

Để chuẩn bị tốt các nội dung đón, tiếp và làm việc với đoàn Thanh tra của Tổng vụ các vấn đề về biển và thủy sản của EC tại tỉnh Kiên Giang. UBND tỉnh Kiên Giang yêu cầu các sở, ngành có liên quan tập trung khẩn trương triển khai thực hiện các công việc sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo cho Chi cục Thủy sản và Ban Quản lý Cảng cá, bến cá thực hiện tốt việc giám sát hàng qua cảng; kiểm tra tàu cập cảng, rời cảng; xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản; lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và dữ liệu hệ thống giám sát tàu cá; công tác đăng ký, cấp phép khai thác cho tàu cá; lưu trữ nhật ký khai thác; hồ sơ xử lý vi phạm hành chính.

- Chỉ đạo cho Ban Quản lý Cảng cá, bến cá phải đảm bảo duy trì vệ sinh sạch sẽ cảng cá, hệ thống nước thải phải đảm bảo về môi trường.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chỉ đạo các đồn, trạm kiểm soát Biên phòng rà soát cảng cá, bến cá, lùu trữ về tàu cá xuất, nhập bến, đặc biệt là Đồn Biên phòng Tây Yên (Trạm Kiểm soát Biên phòng Kinh Dài); hồ sơ xử phạt tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép (đặc biệt là hồ sơ xử phạt theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP).

3. Công an tỉnh

Chỉ đạo cho các phòng nghiệp vụ, công an huyện Châu Thành, thành phố Rạch Giá có phương án đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối trong thời gian Đoàn làm việc tại tỉnh Kiên Giang; điều tra, xác minh và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi môi giới, móc nối, đầu tư cho tàu cá, ngư dân đi khai thác thủy sản trái phép tại vùng biển nước ngoài và đưa ra khởi tố hình sự.

4. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Tổng cục Thủy sản làm các thủ tục liên quan đến người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

5. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bố trí nơi nghỉ (khách sạn) và đặt tiệc chiêu đãi Đoàn Thanh tra EC; phát hành giấy mời và chuẩn bị hội trường cho UBND tỉnh làm việc với Đoàn Thanh tra EC.

6. Các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu thủy sản

Tiến hành rà soát, đôn đốc, cũng có hồ sơ lưu trữ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường Châu Âu, phải đảm bảo hệ thống quản lý hồ sơ xuất khẩu đạt yêu cầu.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao và Đại sứ quán Việt Nam tại các nước Indonesia, Malaysia, Thái Lan... thực hiện quyền bảo hộ công dân và sớm đưa ngư dân về nước.

- Chỉ đạo cho lực lượng Kiểm ngư Trung ương phối hợp với các lực lượng Cảnh sát biển, Hải quân tăng cường tuần tra, kiểm soát trên biển, nhất là khu vực giáp ranh, chồng lấn với các nước trong khu vực để giảm thiểu tình trạng tàu cá, ngư dân ta vi phạm vùng biển các nước, cũng như đảm bảo cho ngư dân yên tâm bám biển sản xuất (theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại Thông báo kết luận số 300/TB-VPCP).

2. Bộ Quốc phòng

Tăng cường các tàu Cảnh sát biển, Hải quân thường xuyên tuần tra, kiểm soát ở các khu vực giáp ranh, khu vực chồng lấn với các nước để ngăn chặn tình trạng tàu cá, ngư dân Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài, tàu cá nước ngoài vi phạm vùng biển Việt Nam, để tạo sự yên tâm tin tưởng cho ngư dân trong việc bám biển hoạt động sản xuất trên ngư trường truyền thống, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo, giữ gìn an ninh trật tự trên biển. Điều tra, xác minh, xử lý các vụ việc tàu cá và ngư dân xâm phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép.

3. Bộ Ngoại giao

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Chính phủ thúc đẩy việc đàm phán với Chính phủ các nước trong khu vực đi đến việc thỏa thuận ký kết hợp tác phát triển ngành đánh bắt hải sản hợp pháp giữa các nước trong khu vực trên các vùng biển, vùng chồng lấn, vùng giáp ranh, để giảm thiểu tình trạng tàu cá, ngư dân ta vi phạm vùng biển các nước.

- Chỉ đạo các cơ quan đại diện Ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài phối hợp chặt chẽ với UBND các tỉnh để kịp thời can thiệp, giúp đỡ ngư dân trong trường hợp bị phía nước ngoài bắt giữ, xử phạt; hỗ trợ cho lực lượng Công an địa phương trong việc thu thập tài liệu chứng cứ có liên quan để đưa ra xét xử đối với những chủ tàu, thuyền trưởng...vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

- Tăng cường các biện pháp thực hiện quyền bảo hộ công dân đối với những ngư dân bị lực lượng bảo vệ biển các nước bắt, giữ và sớm đưa về nước.

- Phối hợp với Đại sứ quán Việt Nam ở nước ngoài đấu tranh với các nước có hành vi đưa tàu tuần tra vùng biển của Việt Nam bắt giữ tàu cá trái phép và đề nghị các nước liên quan xử lý trên tinh thần nhân đạo, theo thông lệ quốc

tế, không sử dụng vũ lực, đe dọa sử dụng vũ lực đối với tàu cá và ngư dân Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài.

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh về tình hình triển khai thực hiện Luật Thủy sản năm 2017 và chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, khắc phục các khuyến nghị của ủy ban Châu Âu trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./. Đoàn

Nơi nhận:

- Đoàn Công tác BCĐ Quốc gia về IUU;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành TV BCĐ về IUU tỉnh;
- Các thành viên BCĐ về IUU tỉnh;
- UBND các huyện, TP ven biển, đảo;
- LĐVP; Phòng: KTCN, KTTH, NCPC, TH và VHXH;
- Lưu: VT, tvhung.

KT.CHỦ TỊCH



Mai Anh Nhịn

